TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG

Số: **101**/2022/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã G, ngày 13 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Tuyết N và anh Võ Lộc N1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Tuyết N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Lê Thị Tuyết N, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở hiện nay: ấp H, xã Đ, huyện G1, tỉnh Tiền Giang.

- Người bị kiện: Võ Lộc N1, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Tuyết N và anh Võ Lộc N1 thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Lê Thị Tuyết N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Hoàng L, sinh ngày 07/10/2018. Anh Võ Lộc N1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã G;
- CCTHADS thị xã G;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã L, TXG;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu Thúy